

**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**  
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang  
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm  
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu  
Sàigòn 1998

--- o0o ---

**Tập 1**  
**Quyển Thứ 7**  
**Hội Thứ Nhất**

**PHẨM TƯƠNG ƯNG**  
Thứ 3 - 4

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì Bồ thí Ba-la-mật-đa nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì nội không nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì chơn như nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì nhập Chánh tánh ly sanh nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì được bậc Bất thối chuyển nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì thành thực hữu tình nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì nghiêm tịnh cõi Phật nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì bốn niệm trụ nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì khổ thánh đế nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì tập diệt đạo thánh đế nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì bốn tĩnh lự nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì bốn vô lượng, bốn vô sắc định nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì tám giải thoát nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì không giải thoát môn nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì vô tướng, vô nguyện giải thoát môn nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì tất cả đà-la-ni môn nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì tất cả tam-ma-địa môn nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì Cự hỷ địa nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cự nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì nhục nhãn nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì thiên nhãn, huệ nhãn, pháp nhãn, Phật nhãn nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì Phật thập lực nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì ba mươi hai đại sĩ tướng nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì tám mươi tùy hảo nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì pháp vô vong thất nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì tám hàng trụ xả nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì nhất thiết trí nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, nhất thiết tướng vi diệu trí nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì vượt qua quả Dự lưu nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì vượt qua quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Vì sao thế? Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, vì chẳng thấy các pháp tánh sai khác vậy. Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa cùng các pháp như thế tương ưng, nên mới nói cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa tương ưng.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì Thiên nhãn trí chứng thông nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì Thiên nhĩ trí chứng thông nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì Tha tâm trí chứng thông nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì Túc trụ tùy niệm trí chứng thông nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì Thần cảnh trí chứng thông nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng vì Lộ tận trí chứng thông nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì sao thế? Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hãy chẳng thấy có chỗ tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, huống là sẽ thấy có Bồ-tát, Như Lai chỗ tu việc sáu thần thông. Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa cùng các pháp như thế tương ưng, nên mới nói cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa tương ưng.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng tác lên ý nghĩ này: "Ta dùng Thiên nhãn trí chứng thông, thấy khắp thế giới các Đức Phật mười phương hằng hà sa thủy, tất cả hữu tình chết đây sanh kia". Chẳng tác lên ý nghĩ này: "Ta dùng Thiên nhĩ trí chứng thông, nghe khắp các Đức Phật, Bồ-tát thuyết ra pháp âm ở thế giới các Phật mười phương hằng hà sa thủy". Chẳng tác lên ý nghĩ này: "Ta dùng Tha tâm trí chứng thông, biết khắp pháp tâm, tâm sở của tất cả hữu tình ở trong thế giới các Đức Phật mười phương hằng hà sa thủy". Chẳng tác lên ý nghĩ này: "Ta dùng Túc trụ tùy niệm trí chứng thông, nhớ khắp các việc túc trụ của tất cả hữu

tình ở trong thế giới các Đức Phật mười phương hằng hà sa thủy". Chẳng tác lên ý nghĩ này: "Ta dùng Thần cảnh trí chứng thông đến khắp thế giới các Đức Phật mười phương, để cúng dường cung kính, tôn trọng tán thán các Đức Phật và Bồ-tát trong ngàn ấy cõi". Chẳng tác lên ý nghĩ này: "Ta dùng Lộ tận trí chứng thông, xem khắp hết lộ hay chẳng hết của tất cả hữu tình ở trong thế giới các Đức Phật mười phương hằng hà sa thủy". Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa cùng các pháp như thế tương ưng, nên mới nói cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa tương ưng.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cùng tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, nên mới khéo hay an lập vô lượng vô số vô biên hữu tình ở nơi cõi Vô dư y Bát-niết-bàn. Tất cả ác ma chẳng làm gì được. Có bao nhiêu phiền não đều có thể đè diệt. Các việc thế gian muốn gì tùy ý. Được tất cả Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các chúng Bồ-tát Ma-ha-tát ở các cõi mười phương như hằng hà sa đều cùng chung hộ niệm.

Bồ-tát như thế chẳng khiến lui đọa cấp bậc của tất cả Thanh văn và Độc giác. Được các cõi trong mười phương như hằng hà sa, trời Bốn đại vương chúng, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại, trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Phạm hội, trời Đại phạm, trời Quang, trời Thiếu quang, trời Vô lượng quang, trời Cự quang tịnh, trời Tịnh, trời Thiếu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh, trời Quảng, trời Thiếu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả, trời Vô phiên, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiên, trời Sắc cứu cánh và bao nhiêu tất cả Thanh văn, Độc giác đều cùng chung ủng hộ Bồ-tát như thế, ra làm các việc gì khiến không bị ngăn ngại. Thân tâm có tật bệnh đều được trừ lành. Dù có tội nghiệp với đời sau phải chịu khổ báo, lại được đời này chịu nhẹ. Vì sao thế? Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát này, vì đối các hữu tình lòng từ bi khắp vậy.

Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát này, vì tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sức oai thần vậy, nên ít dùng gia hạnh mà năng dẫn phát tối thắng tự tại môn đà-la-ni, môn tam-ma-địa khiến mau hiện khởi. Tùy chỗ sở sanh thường được phụng sự tất cả các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, cho đến chứng được sở cầu là Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, trong thời gian giữa thường chẳng lìa Phật.

Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát này khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy tương ưng, nên mới được như thế thắng vô lượng vô số bất khả tư nghì công đức màu nhiệm.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng tác lên ý nghĩ này: "Hữu pháp cùng pháp hoặc tương ưng hoặc chẳng tương ưng, hoặc bình đẳng hoặc chẳng bình đẳng". Vì sao thế? Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát này, vì chẳng thấy hữu pháp cùng pháp hoặc tương ưng hoặc chẳng tương ưng, hoặc bình đẳng hoặc chẳng bình đẳng vậy.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng tác lên ý nghĩ này: "Ta đối pháp giới hoặc mau hiện đẳng giác, hoặc chẳng mau hiện đẳng giác". Vì sao thế? Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát này, vì chẳng thấy chút pháp năng đối pháp giới hiện đẳng giác vậy.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy hữu pháp lìa pháp giới ấy, lại chẳng thấy pháp giới lìa các pháp mà có, cũng chẳng thấy pháp giới tức là pháp giới, chẳng thấy pháp giới tức là các pháp. Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng tác lên ý nghĩ này: Pháp giới năng làm nhân duyên các pháp. Chẳng tác lên ý nghĩ này: Các pháp năng làm nhân duyên pháp giới. Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng tác lên ý nghĩ này: "Pháp này năng chứng pháp giới, pháp này chẳng năng chứng pháp giới". Vì sao thế? Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát này hãy chẳng thấy pháp, huống là thấy có pháp năng chứng pháp giới hoặc chẳng năng chứng.

Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa cùng các pháp như thế tương ưng, nên mới nói cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa tương ưng.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy sắc tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng sắc. Chẳng thấy thọ tướng hành thức tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng thọ tướng hành thức.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy nhãn xứ tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng nhãn xứ. Chẳng thấy nhĩ tỷ thiết thân ý xứ tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy sắc xứ tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng sắc xứ. Chẳng thấy thanh hương vị xúc pháp xứ tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng thanh hương vị xúc pháp xứ.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy nhãn giới tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng nhãn giới. Chẳng thấy nhĩ tỷ thiết thân ý giới tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng nhĩ tỷ thiết thân ý giới.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy sắc giới tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng sắc giới. Chẳng thấy thanh hương vị xúc pháp giới tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng thanh hương vị xúc pháp giới.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy nhãn thức giới tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng nhãn thức giới. Chẳng thấy nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy nhãn xúc tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng nhãn xúc. Chẳng thấy nhĩ tỷ thiết thân ý xúc tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng nhĩ tỷ thiết thân ý xúc.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ. Chẳng thấy nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy địa giới tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng địa giới. Chẳng thấy thủy hỏa phong không thức giới tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng thủy hỏa phong không thức giới.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy nhân duyên tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng nhân duyên. Chẳng thấy đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên và từ duyên sanh ra các pháp tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên và từ duyên sanh ra các pháp.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy vô minh tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng vô minh. Chẳng thấy hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy Bồ thí Ba-la-mật-đa tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng Bồ thí Ba-la-mật-đa. Chẳng thấy Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy nội không tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng nội không. Chẳng thấy ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy chơn như tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng chơn như. Chẳng thấy pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy bốn niệm trụ tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng bốn niệm trụ. Chẳng thấy bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy khổ thánh đế tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng khổ thánh đế. Chẳng thấy tập diệt đạo thánh đế tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng tập diệt đạo thánh đế.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy bốn tinh lự tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng bốn tinh lự. Chẳng thấy bốn vô lượng, bốn vô sắc định tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy tám giải thoát tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng tám giải thoát. Chẳng thấy tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy không giải thoát môn tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng không giải thoát môn. Chẳng thấy vô tướng, vô nguyện giải thoát môn tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy tất cả đà-la-ni môn tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng tất cả đà-la-ni môn. Chẳng thấy tất cả tam-ma-địa môn tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng tất cả tam-ma-địa môn.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy Cực hỷ địa tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng Cực hỷ địa. Chẳng thấy Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng Ly cấu địa cho đến Pháp vân địa.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy ngũ nhãn tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng ngũ nhãn. Chẳng thấy lục thần thông tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng lục thần thông.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy Phật mười lực tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng Phật mười lực. Chẳng thấy bốn vô sở úy, bốn vô

ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy ba mươi hai đại sĩ tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng ba mươi hai đại sĩ tương. Chẳng thấy tám mươi tùy hảo tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng tám mươi tùy hảo.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy pháp vô vong thất tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng pháp vô vong thất. Chẳng thấy tánh hằng trụ xả tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng tánh hằng trụ xả.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy nhất thiết trí tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng nhất thiết trí. Chẳng thấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy quả Dự lưu tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng quả Dự lưu. Chẳng thấy quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Chẳng thấy chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề tương ưng cùng không, cũng chẳng thấy không tương ưng cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Xá-lợi-tử! Tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, các Bồ-tát Ma-ha-tát, nếu tương ưng được như thế là đệ nhất tương ưng cùng không. Xá-lợi-tử! Tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, các Bồ-tát Ma-ha-tát do vì cùng với không tương ưng như thế, nên chẳng đọa cấp bực Thanh văn và Độc giác, nghiêm tịnh cõi Phật và thành thực hữu tình, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Xá-lợi-tử! Tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, các Bồ-tát Ma-ha-tát trong các tương ưng, cùng với Bát-nhã Ba-la-mật-đa tương ưng là rất đệ nhất, rất tôn, rất thắng, rất thượng, rất diệu, rất cao, rất cực, vô thượng, vô thượng thượng, vô đẳng, vô đẳng đẳng. Vì sao thế? Xá-lợi-tử! Vì tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây rất là đệ nhất vậy. Tức là tương ưng với không, tức là tương ưng với vô tướng, tức là tương ưng với vô nguyện. Do nhân duyên đây nên rất là đệ nhất.

Xá-lợi-tử! Tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tương ưng cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, phải biết tức là được nhận ký làm Phật, hoặc là gần được nhận ký. Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát này do nhờ tương ưng đây, mới năng vì vô lượng vô số vô biên hữu tình mà làm đại lợi ích.

Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát đây chẳng tác lên ý nghĩ này: "Ta tương ưng cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa". Chẳng tác lên ý nghĩ này: "Ta được nhận ký quyết định sẽ làm Phật, hoặc gần được nhận ký". Chẳng tác lên ý nghĩ này: "Ta nghiêm tịnh được cõi Phật". Chẳng tác lên ý nghĩ này: "Ta năng thành thực hữu tình". Cũng chẳng tác lên ý nghĩ này: "Ta sẽ chứng được sở cầu là Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, quay xe diệu pháp, độ vô lượng chúng sanh".

Vì sao thế? Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát này chẳng thấy có pháp lìa nơi pháp giới, chẳng thấy pháp giới lìa nơi các pháp, chẳng thấy các pháp tức là pháp giới, chẳng thấy pháp giới tức là các pháp. Chẳng thấy có pháp tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng thấy có pháp được Phật trao ký. Chẳng thấy có pháp sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Chẳng thấy có pháp nghiêm tịnh cõi Phật và chẳng thấy có pháp thành thực hữu tình.

Vì sao thế? Xá-loại-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, vì chẳng tác lên ngã tướng, hữu tình tướng, mạng giả tướng, sanh giả tướng, dưỡng giả tướng, sĩ phu tướng, bổ đặc giả tướng, ý sanh tướng, nho đồng tướng, tác giả tướng, khiến tác giả tướng, khởi giả tướng, khiến khởi giả tướng, thọ giả tướng, khiến thọ giả tướng, tri giả tướng, kiến giả tướng vậy. Sở vì sao? Vì ngã và hữu tình thấy rõ ráo chẳng sanh, cũng lại chẳng diệt. Nó đã rõ ráo chẳng sanh chẳng diệt, làm sao lại có năng tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa và được món món công đức thắng lợi!

Xá-loại-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát này vì chẳng thấy hữu tình sanh nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì chẳng thấy hữu tình diệt nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì biết các hữu tình không nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì biết các hữu tình phi ngã nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì biết các hữu tình bất khả đắc nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì biết các hữu tình xa lìa nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì biết các hữu tình bản tánh chẳng phải hữu tình tánh nên tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Xá-loại-tử! Tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, các Bồ-tát Ma-ha-tát trong các tương ưng, tương ưng cùng không rất là đệ nhất. Tương ưng cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa rất tôn, rất thắng, không gì kịp được. Xá-loại-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát tương ưng như thế có thể khắp dẫn phát Như Lai mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; ba mươi hai đại sĩ tướng, tám mươi tùy hảo; pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả; nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí và vô lượng vô biên Phật Pháp.

Xá-loại-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, vì là tương ưng cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, nên rõ ráo chẳng khởi tâm xan tham, phạm giới, giận hờn, lừa dối, tán loạn, ác huệ, ngăn ngại, mà Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa nhập hiện tiền, không gián không đoạn.

## Quyển Thứ 7 Hội Thứ Nhất

### PHẨM CHUYỂN SANH Thứ 4 - 1

Bấy giờ, Xá-loại-tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! An trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, các Bồ-tát Ma-ha-tát từ chỗ nào một đến sanh trong đây, từ chỗ đây một sẽ sanh chỗ nào?

Đức Phật bảo cụ thọ Xá-loại-tử rằng: An trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, các Bồ-tát Ma-ha-tát có từ cõi Phật phương khác một đến sanh trong đây, có từ trời Đố-sử-đa một đến sanh trong đây, có từ trong người một sanh trong người đây.

Xá-loại-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, từ cõi Phật phương khác một đến sanh đây, là Bồ-tát Ma-ha-tát này chóng tương ưng cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Do vì tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên chuyển sanh liền được thâm diệu pháp môn mau hiện tại tiền. Từ đây về sau hằng cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa chóng được tương ưng. Sanh ở chỗ nào vẫn thường được gặp Phật, cúng dường cung kính, tôn trọng tán thán, mới năng khiến Bát-nhã Ba-la-mật-đa dần được viên mãn.

Xá-loại-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, từ trời Đố-sử-đa một đến sanh đây, là Bồ-tát Ma-ha-tát này phần nhiều vì một đời buộc nơi Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa tự tại hiện tiền, thường chẳng quên mất, cũng đối với tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn tự tại hiện tiền, thường chẳng quên mất.

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa từ trong người một sanh lại trong người, là Bồ-tát Ma-ha-tát này, ngoại trừ vị Bất thời chuyển, kia kẻ căn tánh muội độn, tuy là siêng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa nhưng chẳng năng mau tương ưng cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Và với tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn chưa được tự tại.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Người hỏi câu thứ hai là an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, các Bồ-tát Ma-ha-tát từ trong đây một sẽ sanh về chỗ nào? Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát này do nhờ thường tương ưng cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên từ nơi đây một sanh về cõi các Đức Phật khác. Từ một nước Phật đến một nước Phật, sanh ở chỗ nào cũng thường được gặp gỡ các Đức Phật Thế Tôn, cúng dường cung kính, tôn trọng tán thán, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề quyết trọn chẳng lìa Phật.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Có Bồ-tát Ma-ha-tát vì không có phương tiện khéo léo, nên vào sơ tinh lự, vào đệ nhị, đệ tam và đệ tứ tinh lự, cũng năng tu hành Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tinh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bồ-tát Ma-ha-tát này vì được tinh lự nên sanh về trời Trường thọ, tùy thọ mạng kia hết đến sanh nhân gian, gặp gỡ các Đức Phật cúng dường cung kính, tôn trọng tán thán. Tuy hành Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tinh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nhưng các căn muội độn, chẳng kham minh lợi, nên ra làm điều gì chẳng phải cực khéo léo.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Có Bồ-tát Ma-ha-tát vào sơ tinh lự, vào đệ nhị, đệ tam và đệ tứ tinh lự, cũng năng tu hành Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tinh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bồ-tát Ma-ha-tát này vì không có phương tiện khéo léo, nên bỏ các tinh lự mà sanh về cõi Dục. Phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát này cũng là các căn muội độn, chẳng kham minh lợi, nên có ra làm điều gì chẳng phải cực khéo léo.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Có Bồ-tát Ma-ha-tát vào sơ tinh lự, vào đệ nhị, đệ tam và đệ tứ tinh lự, vào từ vô lượng, vào bi hỷ xả vô lượng, vào Không vô biên xứ định, vào Thức vô biên xứ định, vào Vô sở hữu xứ định, Phi tướng phi phi tướng xứ định. Tu hành Bồ thí Ba-la-mật-đa, tu hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tinh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. An trụ nội không, an trụ ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. An trụ chơn như, an trụ pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới. Tu hành bốn niệm trụ; tu hành bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. An trụ khổ thánh đế, an trụ tập diệt đạo thánh đế. Tu hành tám giải thoát, tu hành tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Tu hành không giải thoát môn, tu hành vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Tu hành tất cả đà-la-ni môn, tu hành tất cả tam-ma-địa môn. Tu hành Cực hỷ địa, tu hành Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa. Tu hành ngũ nhãn, tu hành lục thần thông. Tu hành Phật mười lực, tu hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Tu hành pháp vô vong thất, tu hành tánh hằng trụ xả. Tu hành nhất thiết trí, tu hành đạo tướng trí và nhất thiết tướng trí. Bồ-tát Ma-ha-tát này vì có phương tiện khéo léo nên chẳng tùy theo sức mạnh của tinh lự, vô lượng, vô sắc mà thọ sanh, mà tùy chỗ sở sanh thường gặp Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cúng dường cung kính, tôn trọng tán thán, thường chẳng xa lìa thậm thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát này, với trong Hiền kiếp đây quyết định được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Có Bồ-tát Ma-ha-tát vào sơ tinh lự, vào đệ nhị, đệ tam và đệ tứ tinh lự; vào từ vô lượng, vào bi hỷ xả vô lượng; vào Không vô biên xứ định, vào Thức vô biên xứ định, vào Vô sở hữu xứ định, Phi tướng phi phi tướng xứ định. Bồ-tát Ma-ha-tát này vì có phương tiện khéo léo, nên chẳng tùy sức mạnh của tinh lự, vô lượng, vô sắc mà sanh, nên sanh trở lại cõi Dục, hoặc đại tộc Sát-đế-lợi, hoặc đại tộc Bà-la-môn, hoặc đại tộc Trưởng giả, hoặc đại tộc Cư sĩ. Vì muốn thành thực các hữu tình vậy, chẳng vì tham nhiễm hậu hữu mà sanh.



Lại nữa, Xá-lợi-tử! Có Bồ-tát Ma-ha-tát vào sơ tinh lự, vào đệ nhị, đệ tam và đệ tứ tinh lự; vào từ vô lượng, vào bi hỷ xả vô lượng; vào Không vô biên xứ định, vào Thức vô biên xứ định, vào Vô sở hữu xứ định, Phi tướng phi phi tướng xứ định. Bồ-tát Ma-ha-tát này vì có phương tiện khéo léo, nên chẳng tùy sức mạnh của tinh lự, vô lượng, vô sắc mà sanh. Hoặc sanh về trời Tứ đại vương chúng, hoặc sanh trời Ba mươi ba, hoặc sanh trời Dạ ma, hoặc sanh trời Đổ-sử-đa, hoặc sanh trời Lạc biến hóa, hoặc sanh trời Tha hóa tự tại. Vì muốn thành thực các hữu tình vậy và vì nghiêm tịnh các cõi Phật, nên thường gặp các Đức Phật cúng dường cung kính, tôn trọng tán thán, không bỏ qua một dịp nào.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Có Bồ-tát Ma-ha-tát vào sơ tinh lự, vào đệ nhị, đệ tam và đệ tứ tinh lự; vào từ vô lượng, vào bi hỷ xả vô lượng; vào Không vô biên xứ định, vào Thức vô biên xứ định, vào Vô sở hữu xứ định, Phi tướng phi phi tướng xứ định. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, vì có phương tiện khéo léo, nên ở chỗ đây một sanh trong trời Phạm thế, làm Đại phạm vương oai đức hùng hỷ hơn các Phạm chúng khác nhiều gấp trăm ngàn hơn. Từ chỗ trời mình ở dạo qua các cõi Phật, từ một nước Phật đến một nước Phật. Trong ấy có Bồ-tát Ma-ha-tát nào chưa chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, là khuyên chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vị nào đã chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà chưa quay xe pháp, mời quay xe pháp, là vì muốn lợi lạc cho hữu tình vậy.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Có Bồ-tát Ma-ha-tát một đời sở hộ vì có phương tiện khéo léo nên vào sơ tinh lự, vào đệ nhị, đệ tam và đệ tứ tinh lự; vào từ vô lượng, vào bi hỷ xả vô lượng; vào Không vô biên xứ định, vào Thức vô biên xứ định, vào Vô sở hữu xứ định, Phi tướng phi phi tướng xứ định. Tu hành Bồ thí Ba-la-mật-đa, tu hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. An trụ nội không, an trụ ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. An trụ chơn như, an trụ pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Tu hành bốn niệm trụ, tu hành bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. An trụ khổ thánh đế, an trụ tập diệt đạo thánh đế. Tu hành tám giải thoát, tu hành tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Tu hành không giải thoát môn, tu hành vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Tu hành tất cả đà-la-ni môn, tu hành tất cả tam-ma-địa môn. Tu hành Cự hỷ địa, tu hành Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cự nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa. Tu hành ngũ nhãn, tu hành lục thần thông. Tu hành Phật mười lực, tu hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Tu hành pháp vô vong thất, tu hành tánh hằng trụ xả. Tu hành nhất thiết trí, tu hành đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Bồ-tát Ma-ha-tát này chẳng tùy sức mạnh của tinh lự, vô lượng, vô sắc mà sanh. Hiện tiền phụng sự gần gũi cúng dường Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hiện tại, với chỗ Phật này siêng tu phạm hạnh. Từ chỗ đây một sanh về trời Đổ-sử-đa. Hết thọ lượng cõi kia, các căn không khuyết, đủ niệm chánh tri, được vô lượng vô số trăm ngàn trăm ức muôn ức Thiên chúng vây quanh hầu hạ liền theo, du hý thần thông đến sanh trong người, hiện tu khổ hạnh, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, quay xe diệu pháp và độ vô lượng chúng sanh.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Có Bồ-tát Ma-ha-tát được sáu thần thông chẳng sanh cõi Dục, chẳng sanh cõi Sắc, chẳng sanh cõi Vô sắc mà dạo qua các cõi Phật. Từ một nước Phật đến một nước Phật cúng dường cung kính, tôn trọng tán thán vô lượng Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Tu các hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, lần lữa chứng được sở cầu là Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Có Bồ-tát Ma-ha-tát được sáu thần thông tự tại du hý, từ một nước Phật đến một nước Phật. Trải qua cõi Phật không có tên Thanh văn, Độc giác thấy, duy có Nhất thừa Chân phạm hạnh mà thôi. Bồ-tát Ma-ha-tát này ở các cõi Phật cúng dường cung kính, tôn trọng tán thán vô lượng các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa lần lữa viên mãn, nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình, thường không biếng bỏ.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Có Bồ-tát Ma-ha-tát được sáu thần thông tự tại du hý, từ một nước Phật đến một nước Phật. Trải qua cõi Phật thọ lượng của chúng hữu tình chẳng thể đếm biết được. Bồ-tát Ma-ha-tát này ở các cõi Phật cúng dường cung kính, tôn trọng tán thán vô lượng các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa lần lữa viên mãn, nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình, từng không biếng mỏi.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Có Bồ-tát Ma-ha-tát được sáu thần thông tự tại du hý, từ một thế giới đến một thế giới. Có các thế giới chẳng nghe danh Phật, danh Pháp, danh Tăng. Bồ-tát Ma-ha-tát này qua đến thế giới kia mới xưng dương tán thán Phật Pháp Tăng bảo, khiến các hữu tình rất sinh lòng tịnh tín, do vì đem trường dạ ấy lợi ích an vui. Bồ-tát Ma-ha-tát này ở đây mạng chung sanh về cõi Phật, tu hành các hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, lần lữa chứng được sở cầu là Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, lợi ích an vui cho các loại hữu tình.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Có Bồ-tát Ma-ha-tát từ sơ phát tâm, dũng mãnh tinh tiến được sơ tĩn lự, được đệ nhị, đệ tam, đệ tứ tĩn lự; được từ vô lượng, được bi hỷ xả vô lượng; được Không vô biên xứ định, được Thức vô biên xứ định, Vô sở hữu xứ định, Phi tướng phi phi tướng xứ định. Tu hành Bồ thí Ba-la-mật-đa, tu hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩn lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. An trụ nội không, an trụ ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. An trụ chơn như, an trụ pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới và bất tư nghì giới. Tu hành bốn niệm trụ, tu hành bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. An trụ khổ thánh đế, an trụ tập diệt đạo thánh đế. Tu hành tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Tu hành không giải thoát môn, tu hành vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Tu hành tất cả đà-la-ni môn, tu hành tất cả tam-ma-địa môn. Tu hành Cự hỷ địa, tu hành Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cự nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa. Tu hành ngũ nhãn, tu hành lục thần thông. Tu hành Phật mười lực, tu hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Tu hành pháp vô vong thất, tu hành tánh hằng trụ xả. Tu hành nhất thiết trí, tu hành đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Bồ-tát Ma-ha-tát này chẳng sanh cõi Dục, chẳng sanh cõi Sắc, chẳng sanh cõi Vô sắc, mà thường sanh về chỗ nào năng làm nhiều ích cho các hữu tình và lợi ích an vui tất cả hữu tình.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Có Bồ-tát Ma-ha-tát trước đã tu tập Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩn lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Sơ phát tâm xong là liền vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh cho đến chứng được bậc Bất thối chuyển.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Có Bồ-tát Ma-ha-tát trước đã tu tập sáu Ba-la-mật-đa và bao nhiêu vô lượng vô biên Phật pháp. Sơ phát tâm xong là năng lần lữa chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, quay xe diệu pháp, độ vô lượng chúng sanh. Với cõi Vô dư y Đại Niết-bàn mà vào Niết-bàn. Đã thuyết ra Chánh pháp, trụ đời một kiếp hoặc một kiếp hơn, lợi vui cho vô biên các loại hữu tình.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Có Bồ-tát Ma-ha-tát trước đã tu tập sáu Ba-la-mật-đa và bao nhiêu hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Sơ phát tâm xong liền tương ưng cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Được cùng với vô lượng vô số trăm ngàn trăm ức muôn ức Bồ-tát Ma-ha-tát trước sau vây quanh đạo qua các cõi Phật. Từ một nước Phật đến một nước Phật, cúng dường cung kính, tôn trọng tán thán các Đức Phật Thế Tôn, thành thực chúng hữu tình và nghiêm tịnh cõi Phật.